

Số: 208/KH-UBND

Vĩnh Phong, ngày 30 tháng 7 năm 2026

KẾ HOẠCH

Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2026 trên địa bàn xã Vĩnh Phong

Căn cứ Quyết định số 51/2025/QĐ-TTg ngày 29 tháng 12 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới giai đoạn 2026 – 2030;

Căn cứ Quyết định số 417/QĐ-BNNMT ngày 31 tháng 01 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 – 2035, giai đoạn I: Từ năm 2026 đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 1385/QĐ-UBND ngày 16 tháng 4 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Kế hoạch Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2035, giai đoạn I: Từ năm 2026 đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh An Giang;

Căn cứ Quyết định số 23/2026/QĐ-UBND ngày 29 tháng 4/ năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Bộ tiêu chí xã nông thôn mới tỉnh An Giang giai đoạn 2026 – 2030;

Căn cứ Kế hoạch 265/KH-UBND ngày 21 tháng 05 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2026.

Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Phong xây dựng Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và giảm nghèo bền vững xã Vĩnh Phong năm 2026, các nội dung như sau:

I. MỤC TIÊU CỦA CHƯƠNG TRÌNH

1. Mục tiêu tổng quát

- Xây dựng nông thôn mới giàu đẹp, bản sắc, bền vững, gắn với thích ứng biến đổi khí hậu. Thực hiện giảm nghèo đa chiều, bao trùm, bền vững, bảo đảm bình đẳng giới và an sinh xã hội.

- Phát triển kinh tế nông thôn theo hướng xanh, tuần hoàn, sinh thái, gắn với cơ cấu lại ngành nông nghiệp để nâng cao thu nhập, chất lượng cuộc sống và thu hẹp chênh lệch phát triển giữa các nhóm dân cư.



2. Mục tiêu cụ thể năm 2026

- Tiếp tục duy trì, nâng chất xã nông thôn mới theo Bộ tiêu chí xã nông thôn mới giai đoạn 2021-2025, xã đạt 3/10 tiêu chí xây dựng Nông thôn mới (theo Bộ tiêu chí xã nông thôn mới giai đoạn 2026-2030, tạo tiền đề để tập trung nguồn lực thực hiện 07 tiêu chí còn lại trong giai đoạn 2027 - 2028, quyết tâm hoàn thành mục tiêu xây dựng xã Vĩnh Phong đạt chuẩn nông thôn mới theo lộ trình đã đề ra. *(có phụ lục kèm theo)*.

- Tỷ lệ hộ nghèo đa chiều duy trì mức giảm bình quân từ 0,1%-0,2%/năm¹.

- Tốc độ tăng thu nhập bình quân đầu người bình quân 9,5% - 12%/năm.

II. PHẠM VI VÀ ĐỐI TƯỢNG THỰC HIỆN

1. Phạm vi

Chương trình thực hiện trên phạm vi toàn xã; ưu tiên các ấp có đông đồng bào dân tộc thiểu số.

2. Đối tượng

Các ban, ngành, đoàn thể, các ấp, người dân, hộ gia đình, cộng đồng dân cư, hợp tác xã, tổ hợp tác, doanh nghiệp và các tổ chức khác có liên quan trên địa bàn xã, trong đó ưu tiên hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo *(trong vòng 36 tháng, kể từ thời điểm hộ được cấp có thẩm quyền công nhận thoát nghèo)*, vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

- Tiếp tục rà soát, theo dõi hệ thống cơ chế, chính sách và các văn bản hướng dẫn thực hiện Chương trình theo hướng đồng bộ, thống nhất, dễ áp dụng, phù hợp với mô hình tổ chức hành chính 02 cấp. Năm 2026 tiếp tục áp dụng chuẩn nghèo theo Nghị định 07/2021/NĐ-CP ngày 27/01/2021 Quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021 – 2025. Theo Nghị quyết số 53/NQ-HĐND ngày 30/12/2025 của HĐND tỉnh năm 2026 tỷ lệ hộ nghèo đa chiều duy trì mức giảm từ 0,1-0,2%/năm và Quyết định số 1385/QĐ-UBND ngày 16/4/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Kế hoạch Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2035, giai đoạn I: Từ năm 2026 đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh An Giang; Quyết định số 23/2026/QĐ-UBND ngày 29/4/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Bộ tiêu chí xã nông thôn mới tỉnh An Giang giai đoạn 2026 – 2030; Kế hoạch 265/KH-UBND ngày 21/05/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2026;

¹ Năm 2026 tiếp tục áp dụng chuẩn nghèo theo Nghị định 07/2021/NĐ-CP ngày 27/01/2021 Quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021 – 2025. Theo Nghị quyết số 53/NQ-HĐND ngày 30/12/2025 của HĐND tỉnh năm 2026 tỷ lệ hộ nghèo đa chiều duy trì mức giảm từ 0,1-0,2%/năm

- Tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức tuyên truyền theo hướng thiết thực, dễ hiểu, phù hợp với từng nhóm đối tượng, bảo đảm thống nhất nhận thức và hành động trong toàn hệ thống chính trị và Nhân dân. Làm rõ vai trò chủ thể của người dân trong tham gia, tổ chức thực hiện các Chương trình MTQG; trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền và người đứng đầu. Gắn công tác tuyên truyền với đào tạo, tập huấn cán bộ, nhân rộng các mô hình, điển hình thực tiễn; đẩy mạnh ứng dụng truyền thông số nhằm nâng cao hiệu quả tiếp cận thông tin và huy động sự tham gia tự giác của cộng đồng;

- Tổ chức thực hiện Chương trình theo hướng chuyển trọng tâm từ mở rộng phạm vi, số lượng sang nâng cao chất lượng, hiệu quả và tính bền vững trong xây dựng nông thôn mới; giảm nghèo bền vững theo cách tiếp cận đa chiều;

- Tiếp tục đẩy mạnh phát triển kinh tế nông thôn theo hướng gia tăng giá trị, bền vững; phát triển sản phẩm OCOP, du lịch nông nghiệp/du lịch sinh thái/du lịch cộng đồng đặc sắc, gắn với thế mạnh của địa phương theo hướng xanh, bền vững; khuyến khích chuyển đổi số phù hợp với quy định, nhằm hỗ trợ, thúc đẩy phát triển kinh tế nông thôn theo hướng xanh, bền vững;

- Tiếp tục phát huy vai trò chủ thể của người dân và doanh nghiệp trong quá trình xây dựng nông thôn mới, người dân không chỉ là đối tượng thụ hưởng mà còn là chủ thể tham gia tích cực vào việc lập kế hoạch, tổ chức thực hiện và giám sát các nội dung của Chương trình. Doanh nghiệp cần được tạo môi trường thuận lợi để đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn, tạo sinh kế và việc làm bền vững;

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp về huy động vốn, bảo đảm đầy đủ, kịp thời theo quy định.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện Chương trình. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và xây dựng cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin quản lý Chương trình. Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội trong giám sát, phản biện xã hội và lấy ý kiến đánh giá mức độ hài lòng của người dân. Thực hiện khen thưởng kịp thời các tập thể, cá nhân làm tốt; đồng thời chủ động phòng ngừa, phát hiện và xử lý nghiêm các hành vi tiêu cực, lãng phí, vi phạm trong quá trình tổ chức thực hiện Chương trình.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Kinh tế

- Chủ trì, phối hợp với Phòng Văn hóa – Xã hội và các ban ngành liên quan, các Ban áp tổ chức triển khai thực hiện Chương trình. Chịu trách nhiệm tổng hợp chung, báo cáo và giải trình với các cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với Phòng Văn hóa – Xã hội và các ban ngành liên quan chủ trì nội dung thành phần thống nhất mục tiêu, chỉ tiêu phấn đấu, nhiệm vụ cụ thể trong năm, giao cho từng phòng, ban ngành, gửi Phòng Kinh tế tổng hợp, trình UBND xã quyết định giao các đơn vị thực hiện.



- Chỉ trì, phối hợp với Phòng Văn hóa – Xã hội hướng dẫn các đơn vị có liên quan và các ấp thực hiện hiệu quả kế hoạch thực hiện Chương trình năm và kế hoạch cụ thể từng nội dung, thời gian thực hiện để hoàn thành các mục tiêu của Chương trình.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan thường xuyên rà soát, tham mưu Ủy ban nhân dân xã kiện toàn thành viên Ban Chỉ đạo xã, Tổ giúp việc đảm bảo công tác đôn đốc, chỉ đạo được thực hiện thường xuyên, liên tục; Phân công nhiệm vụ cụ thể, chỉ đạo tăng cường sự phối hợp của các phòng, ban ngành và phát huy vai trò của các đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội xã trong tổ chức thực hiện Chương trình.

- Chủ trì tham mưu Ủy ban nhân dân xã phối hợp với Ngân hàng Chính sách xã hội và đơn vị có liên quan triển khai các văn bản quy phạm pháp luật, các cơ chế, chính sách liên quan đến tín dụng chính sách xã hội.

- Kịp thời tham mưu cho Ủy ban nhân dân xã phân bổ nguồn kinh phí từ ngân sách Trung ương, ngân sách tỉnh và ngân sách xã hỗ trợ kịp thời cho các Chương trình MTQG để triển khai thực hiện đạt kết quả. Quản lý thanh toán, quyết toán vốn sự nghiệp thực hiện các Chương trình trên địa bàn theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, ngành định kỳ, đột xuất tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chương trình theo quy định. Tham mưu Ủy ban nhân dân xã định kỳ (hàng tháng, quý, 6 tháng, năm) và đột xuất cập nhật tiến độ thực hiện xây dựng nông thôn mới, tiến độ giải ngân các nguồn vốn liên quan gửi Sở Nông nghiệp và Môi trường tổng hợp, báo cáo theo quy định. Kịp thời báo cáo những khó khăn, vướng mắc (nếu có) đến đơn vị có thẩm quyền để được hỗ trợ, hướng dẫn tháo gỡ.

2. Phòng Văn hóa – Xã hội

- Chủ trì, phối hợp với Phòng Kinh tế, ngành có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân xã phát động và ban hành Kế hoạch tổ chức thực hiện Phong trào thi đua về xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững; hướng dẫn các Phòng, ngành và các ấp tổ chức triển khai, thực hiện.

- Chủ trì, hướng dẫn triển khai Chương trình Mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và Chương trình phát triển văn hóa giai đoạn 2026 – 2035, hoàn thành các tiêu chí, chỉ tiêu về phát triển văn hóa cơ sở góp phần hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ chung của Chương trình giai đoạn 2026 - 2035.

- Chủ trì, hướng dẫn triển khai các nội dung thành phần được giao thuộc Chương trình. Triển khai Chương trình Mục tiêu quốc gia hiện đại hóa, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo giai đoạn 2026 - 2035 góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực lao động nông thôn, lao động, góp phần hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ chung của Chương trình giai đoạn 2026 - 2035.

- Chủ trì, hướng dẫn triển khai Chương trình Mục tiêu quốc gia về chăm sóc sức khỏe, dân số và phát triển giai đoạn 2026 - 2035 để hoàn thành các tiêu

chí, chỉ tiêu về phát triển y tế cơ sở, góp phần hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ chung của Chương trình giai đoạn 2026 - 2035.

- Lập kế hoạch vốn ngân sách năm 2026 để triển khai các hoạt động phục vụ công tác điều hành, hướng dẫn thực hiện Chương trình, gửi Phòng Kinh tế tổng hợp vào kế hoạch chung theo quy định.

3. Văn phòng HĐND và UBND xã, Công an xã, Ban Chỉ huy Quân sự xã được phân công chủ trì nội dung thành phần thuộc Chương trình

- Xây dựng và đề xuất mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể thực hiện các nội dung trong kế hoạch thực hiện năm 2026 gửi Phòng Kinh tế để tổng hợp trong kế hoạch chung trình Ủy ban nhân dân xã ban hành, tổ chức thực hiện.

- Lập kế hoạch vốn trong năm để triển khai các hoạt động phục vụ công tác điều hành, hướng dẫn thực hiện Chương trình, gửi Phòng Kinh tế tổng hợp vào kế hoạch chung theo quy định.

- Hướng dẫn, triển khai các chỉ tiêu, nhiệm vụ và tổ chức thực hiện nội dung thành phần thuộc Chương trình được phân công chủ trì.

- Thực hiện đầy đủ chế độ báo cáo kết quả thực hiện nội dung thành phần và sử dụng nguồn vốn được giao gửi về Phòng Kinh tế để tổng hợp.

- Ưu tiên lồng ghép các chương trình, dự án thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước được giao để góp phần thực hiện các nội dung thành phần và các tiêu chí nông thôn mới theo phân công. Hướng dẫn và phối hợp với các đơn vị liên quan, các ấp thực hiện các tiêu chí thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới các cấp giai đoạn 2026-2030 theo phân công.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện nguồn lực và các chỉ tiêu, nhiệm vụ, nội dung thành phần Chương trình được phân công chủ trì theo quy định, gửi Phòng Kinh tế tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân xã và Ban Chỉ đạo các Chương trình Mục tiêu quốc gia xã.

4. Trung tâm Dịch vụ Tổng hợp xã

Phối hợp với các đơn vị liên quan có trách nhiệm tuyên truyền, thông tin rộng rãi nội dung của Kế hoạch này đến các cơ quan, đơn vị, cán bộ, viên chức, và nhân dân được biết và thực hiện.

5. Ban lãnh đạo các ấp

- Tăng cường tuyên truyền, vận động Nhân dân đẩy mạnh các hoạt động phát triển kinh tế gia đình, văn hóa xã hội, an ninh quốc phòng nâng cao thu nhập cho người dân, góp phần duy trì và nâng cao chất lượng các tiêu chí xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững trên địa bàn xã, ấp.

- Tăng cường tuyên truyền, vận động các tổ chức, doanh nghiệp tích cực tham gia, hưởng ứng chương trình xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững theo các hình thức thiết thực, hiệu quả.

- Phối hợp với các Phòng, ban, ngành, đơn vị có liên quan của xã chủ động

triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn áp đảm bảo nhiệm vụ, danh mục trọng tâm, trọng điểm, cần thiết.

6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội xã

- Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình, phối hợp với Phòng Kinh tế, Phòng Văn hóa – Xã hội xây dựng Kế hoạch triển khai cụ thể các nội dung có liên quan, tăng cường công tác tuyên truyền vận động thực hiện các mục tiêu kế hoạch Chương trình. Vận động, huy động các nguồn lực xã hội, thực hiện các mô hình dự án hỗ trợ thực hiện đạt tiêu chí và lộ trình xã nông thôn mới theo kế hoạch này.

- Triển khai hiệu quả Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”; Phong trào “Nông dân thi đua sản xuất kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau làm giàu và giảm nghèo bền vững”; Đề án “Hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp giai đoạn 2026 – 2030”, cuộc vận động “Xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch, 3 an”; Chương trình hỗ trợ Thanh niên khởi nghiệp giai đoạn 2022 – 2030; Chương trình trí thức trẻ tình nguyện tham gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2026 – 2030;

- Tăng cường kiểm tra, giám sát, phản biện xã hội đối với công tác triển khai kế hoạch Chương trình và tổ chức lấy ý kiến sự hài lòng của người dân về kết quả xây dựng nông thôn mới.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, trường hợp khó khăn, vướng mắc báo cáo về UBND xã, Ban Chỉ đạo các Chương trình Mục tiêu quốc gia xã để kịp thời điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp. Báo cáo kết quả thực hiện định kỳ hàng quý, 6 tháng, 9 tháng (ngày 15 của tháng 3, 6, 9), báo cáo năm (ngày 10 tháng 12) về Ban Chỉ đạo các Chương trình Mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và giảm nghèo bền vững xã (thông qua Tổ giúp việc) để theo dõi, phối hợp thực hiện và báo cáo Thường trực Đảng ủy và Ủy ban nhân dân xã.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xã Vĩnh Phong năm 2026. Căn cứ nội dung Kế hoạch này, Thủ trưởng các phòng, ban ngành xã có liên quan, Trưởng các ấp xây dựng Kế hoạch, tổ chức triển khai thực hiện.

Nơi nhận:

- Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- VPĐP XD NTM và GNBV tỉnh;
- Thường trực Đảng ủy xã;
- Thường trực HĐND xã;
- Chủ tịch và các PCT;
- BTT UBMTTQVN xã;
- Các Phòng, ban ngành liên quan;
- Trưởng ấp các ấp;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Huỳnh Quốc Huy